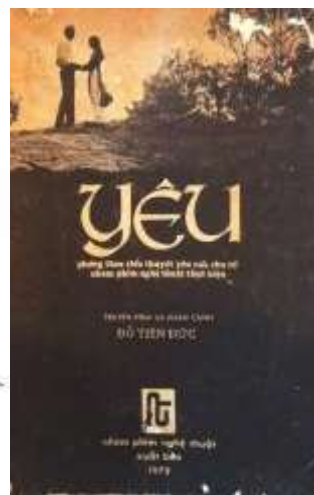


# NHÀ VĂN CHU TỬ VÀ NHỮNG NGÀY THÁNG TƯ

## Viên Linh



Trong giới văn nghệ sĩ, 30 Tháng Tư mở đầu bằng một cái tang, cái tang đúng ngày 30 Tháng Tư: đó là cái chết của nhà văn Chu Tử. Đúng 58 năm trước, anh ra đời cũng vào Tháng Tư, ngày 17.

Vào ngày 16 Tháng Tư 1966, nhà văn Chu Tử bị ám sát bằng 4 viên đạn xuyên qua cổ, răng, miệng, nhưng đã không chết, có thể vì đối với ông, đạn súng lục quá nhỏ. Chín năm sau, 30 Tháng Tư 1975, ông chết vì một viên đạn lớn hơn, một viên B40 từ bờ bắn lên tàu Việt Nam Thương Tín, khi con tàu này đang từ sông Lòng Tảo, Vũng Tàu, chạy ra khơi.

Nhiều thế lực ở đằng sau mũi súng không thích những Sự Thật do Chu Tử viết ra trên báo Sống hay các báo do ông chủ trương. Ở lần ông bị bắn năm 1966, chúng tôi đã viết một bài ngắn đăng trên Tuần báo Nghệ Thuật mà sau này được ông trích đăng lại trong cuốn Không Hận Thù, như sau: “Đối với bản thân tác giả Yêu, hẳn nhiên những sự đưa đến cái chết, và chính cái chết là một vấn đề Sống. Sống theo quan niệm của một người trí thức hành động. Người trí thức hành động Chu Tử đã đối đầu với những vấn đề nguy hiểm, nhưng đó là những vấn đề ông có thể kiểm soát nổi. Nếu ông tin rằng người ta không thể giết ông vì những điều ấy, thì niềm-tin-chu-tử không phải niềm tin của một tâm hồn thơ ngây, nhưng là của một tâm hồn tràn trề hy vọng ở một cuộc sống tốt đẹp, cuộc sống ao ước. Ao ước và hy vọng dĩ nhiên lại là những gì mà chúng ta không có cách kiểm soát được...” (1)

Nhà văn Chu Tử có tên khai sinh là Chu Văn Bình, ra đời ngày 17 Tháng Tư năm 1917 tại làng Mía, Sơn Tây, miền Bắc Việt Nam. Theo lời tự thuật của ông, vì bạn bè trong lớp sĩ nhục, sau khi đậu tiểu học, ông chỉ mất có ba năm thì thi đậu tú tài. Mất thêm mấy năm nữa, ông học Luật tới năm thứ ba, rồi nghỉ một thời gian, không rõ vì sao. Sau nghe ông đậu cử nhân Luật và trở thành một trong vài người đậu cử nhân hồi những năm cuối thập niên ba mươi, đầu thập niên bốn mươi tại tỉnh Sơn Tây. Tham gia sinh hoạt đấu tranh từ nhỏ, trong khi còn học lớp nhất trường Hưng Hóa, Chu Tử, vào đêm nổi dậy của Việt Nam Quốc Dân Đảng năm 1930, đã theo đàn anh Nguyễn Khắc Nhu, biệt danh Xứ Nhu, phó đảng trưởng, đi hạ đồn Hưng Hóa. Thất bại, bơi qua sông trên đường rút lui, tới được bờ thì quá mệt, và quá vui, nhà cách mạng 13 tuổi ngủ một giấc, và từ đó mất liên lạc với Xứ Nhu. Ông bị tù thời Pháp, sau đó còn bị tù thời Nhật, thời Ngô Đình Diệm, như ông viết. Tuy vậy thời Việt Minh, ông có lần ngồi xử án một vài phiên tòa địa phương.

Hồi thanh niên Chu Tử mở trường dạy học, học trò rất đông. Nhưng lòng ông không ở đó. Ông dừng lại ở văn chương, ở báo chí, văn, ông đã cho xuất bản một loạt các truyện dài mà nhan đề chỉ có một chữ: Yêu (Đường Sáng, Saigon, 1963, tái bản 3 lần trong một năm), Sống, tức Loạn I (Đường Sáng, 1963), Loạn (Đông Bắc, 1964). Cuốn nào cũng là truyện dài, và truyện nào cũng đăng báo trước khi in thành sách. Thường là đăng báo của ông, như tờ Sống, hay báo do ông chủ trương, như Dân Việt, Đời, Sống Thần, vì với ngòi bút công phá tàn khốc, Chu Tử không còn được phép đứng tên làm chủ nhiệm một tờ báo nào nữa, sau tờ Sống.

Trong sinh hoạt báo chí, tôi ít có dịp làm việc với Chu Tử, trừ một thời gian ngắn phụ trách phần điện ảnh cho báo Sống của anh, và thời gian viết truyện dài Gió Thấp cho báo Sống Thần do anh chủ trương. Tờ báo sau cũng gây nhiều sóng gió, và là mục tiêu của một cuộc xung đột nghề nghiệp, hay xung đột chủ trương, đến mức tàn khốc. Một trong những chuyện xảy ra, làm rung chuyển giới truyền thông lúc ấy, là vụ bắn bỏ Văn Sơn Phan Mỹ Trúc, chủ nhiệm tờ Đông Phương. Lúc ấy tôi cũng đang viết một truyện dài cho Đông Phương. Hai tờ báo ở cùng một con đường Võ Tánh, tờ bên số lẻ, tờ bên số chẵn, đi bộ chỉ vài phút. Hai tờ báo ấy lại đang bút chiến với nhau. Đến Đông Phương ngồi viết xong đoạn truyện đủ in cho báo ngày hôm sau, tôi đi qua Sống Thần ngồi làm việc tương tự, ở cái bàn ngay cửa phòng sắp chữ. Bao giờ tôi cũng lại Sống Thần sau, vì thích cà kê ở đây lâu hơn. Ở quãng giữa hai tờ báo là phố Hà Nội, nơi các ký giả gặp nhau, cũng là nơi tôi ghé vào bảo họ lát nữa mang lên Sống Thần cho tôi một chai bia Larue có hình trái dưa và một ly đá. Lùi về phía sau là nhà thờ Huyện Sĩ, nơi có một quán cà phê bí mật, chéo góc với quán xôi lạp xưởng của mấy mẹ con một bà người Bắc.

Một hôm đang ngồi ăn nhậu trong quán cà phê bí tất với bạn bè, Vân Sơn Phan Mỹ Trúc bị dí súng vào đầu. Một tiếng nổ. Kẻ lạ mặt, do đồng bọn chở bằng Honda hai bánh từ ngoài bước vào, giữa ban ngày, rút súng xử tử chủ nhiệm Đông Phương, rồi rảo cẳng đi ra, leo lên sau xe Honda, mất dạng. Cái tin gây lạng ngắt trong chỗ tôi ngồi uống bia. Tôi không đi đưa đám Vân Sơn, nhìn vành khăn trắng trên đầu một phụ nữ nảo nùng, tôi thù ghét tên mặt tái. Theo mô tả, đó là kẻ sát nhân. Tôi nghĩ tôi đã gặp y nhiều lần. (2)

Trong không khí đó, những cuộc xung đột trong làng báo không còn là những bài báo xuyên nữa. Ngay trong nội bộ cũng gay gắt. Anh Chu Tử, tuy là người đứng chủ trương nhật báo Sóng Thần, nhưng lại không thoải mái khi tới tòa soạn. Rồi chẳng bao giờ anh tới nữa, nằm nhà lãnh lương, rút xì phé. Có khi chỉ có ba người, chúng tôi cũng vẫn rút, cho anh đỡ buồn. Nhất là khi trong ba người lại có một anh Việt Cộng hồi chánh như Kim Nhật – tác giả cuốn Cục R – cò gỗ mỏ cò thật như hôm đó, thì chán biết nhường nào? Anh nhắc tôi kể chuyện phim rắng viết cho dài, như một cái truyện ngắn, vì tôi thường viết ngắn, chủ trương đủ ăn thì thôi, hôm nay đong gạo hôm nay, chuyện mai mai tính. Một hôm anh bảo tôi, khi tôi đã leo lên cái xe Lambretta định đi. “Này cái chuyện phim hôm rồi cậu viết dài hơn nửa trang như thế là được, tuy nhiên cậu lại không viết nhan đề. Tôi thấy tên phim là La Chevauchée, tôi đặt là Đoàn Kỳ Mã đấy. Được không?” Dĩ nhiên là được. Chị Gilberte Nguyễn Văn Lợi, chủ hãng phim Columbia tại Sài Gòn đưa cho tôi tờ Ciné-Revue, trong có thuật chuyện phim này, sắp chiếu ở Eden hay Đại Nam gì đó, tôi phải chuyển ra Việt ngữ, tôi đã xem phim đó đâu mà nói được hay không được. Tôi cũng chẳng nhớ nội dung câu chuyện như thế nào, vì tài tử cuội ngựa bắn súng cỡ Randolphe Scott là tài tử tôi chỉ xem qua một lần rồi bỏ.

Nhà văn Chu Tử lia đời trên sông Lòng Tảo, trên thuyền Việt Nam Thương Tín. Hôm đó là ngày 30 Tháng Tư năm 1975. Khi chiếc thương thuyền đang hướng ra hải phận quốc tế thì bị trúng một trái đạn pháo từ bờ bắn ra. Trong mấy ngàn người, chỉ có Chu Tử thiệt mạng. Cháu Chu Sơn, con trai anh, mà cũng là phóng viên trang 3 của chúng tôi trong tờ nhật báo Tiền Tuyến, đứng bên bờ nhưng không nguy hại gì. Theo Trung Tá Phạm Hậu kể lại: “Có tiếng pháo kích từ bên bờ sông mé phải bắn qua. Đạn đại bác của xe tăng hay đạn B40, B41 quái quỷ gì đó... rơi lồm bồm trên sông. Một viên đạn bay qua đầu chúng tôi, rơi trúng vào chiếc tàu to lớn – tàu Việt Nam Thương Tín chở hàng hóa và hành khách dân sự – đang vùn vụt chạy rất nhanh ở phía trái chúng tôi. Khói bốc lên nghi ngút trong chốc lát. Sau mới biết chính quả đạn này đã sát hại nhà văn Chu Tử...” (3)

Theo cháu Chu Sơn kể lại với tôi, thi hài Chu Tử được bó vải, thả xuống Thái Bình Dương ngày hôm sau. Anh là thuyền nhân đầu tiên được thủy táng. Anh

là nhà văn lưu vong đầu tiên vẫn trong hải phận quê hương. Và như thế, có bao giờ anh rời xa Đất Nước? Từ lúc viết văn đến khi từ trần, anh hoàn tất ý niệm ban đầu của một người cầm bút, mấy ai có thể làm được như anh?

## **Viên Linh**

Tháng 4, 1997 (Trong Chiêu Niệm Văn Chương, chưa in)

### **Chú thích:**

1. Viên Linh, nhà văn Chu Tử, vấn đề sống, Tuần báo Nghệ Thuật, số 28, tháng 4, 1966, trang 5.
2. Duyên Anh viết rất rõ về vụ ám hại này trong hồi ký của ông, đã xuất bản.
3. Phạm Hậu, 30.4.75, Từ sông Lòng Tảo tới Subic Bay, Khởi Hành số 42, 4.2000, trang 9.

---

**Nguồn:** <https://nguoitinhhuvo.wordpress.com/2014/04/03/nha-van-chu-tu-va-nhung-ngay-thang-tu-vien-linh/>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

